| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 132 /2023/QĐST-HNGĐ | *Tân Phú, ngày 27 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc ly hôn thụ lý số 963/2022/HNST ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Y , sinh năm 1971;

Bị đơn: Ông Lê Trần T , sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ thường trú: 41/11 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị Kim Y và Ông Lê Trần T thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ vợ chồng:** Bà Nguyễn Thị Kim Y và Ông Lê Trần T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của Bà Nguyễn Thị Kim Y và Ông Lê Trần T thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 105 quyển số 01, ngày 21/11/1989 do

Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp), chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**Về quan hệ con chung**: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Lê Trần T chung sống có 02 con chung là Lê Trần Thu Trang, sinh ngày 04/10/1990 và Lê Trần Anh Đức, sinh ngày 21/01/2003. Hiện nay các con đều đã trưởng thành và phát triển bình thường nên bà Y và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về quan hệ tài sản:**

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm** là 150.000 đồng Bà Nguyễn Thị Kim Y xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Y đã nộp theo biên lai thu số 0036214 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Trả lại cho bà Y số tiền 150.000 đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND Tân Thuận Tây, quận Nhà Bè, TP.HCM
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mỹ**